

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày: 19 – 5 - 2022

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Nhị Hoàng

2. Bà Phan Thị Vui

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2022/TLST-HS ngày 12/4/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm T;

Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: T1.

Sinh năm 1995;

Tại: tỉnh Bình Phước.

Nơi cư trú: Tổ 5, ấp 9, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Tà Mun;

Tôn giáo: Cao Đài.

Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 01/12.

Cha: Lâm B, sinh năm 1947

Mẹ: Lâm Thị T, sinh năm 1948.

Bị cáo có 03 anh, chị, em, chị lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1997

Vợ: Thị B, sinh năm 1995 (đã ly hôn)

Con: Thị Ngọc H, sinh năm 2015.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 15/7/2020 Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 13 tháng. Ngày 08/3/2021 T trốn khỏi Cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị truy tìm theo Quyết định số 73 ngày 09/3/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương.

Ngày 27/12/2021 bị cáo có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt quả tang, tạm giữ hình sự đến ngày 04/01/2022 bị khởi tố và tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm T là người sử dụng trái phép ma túy ngoài xã hội từ năm 2019. Vào khoảng 16 giờ ngày 27/12/2021 T nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93N2 – 8792 đi đến khu vực cầu Sóc 5 thuộc xã T, huyện H gặp một người đàn ông tên T2 (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy thì T2 đồng ý bán và kêu T đứng chờ. Khoảng 10 phút sau T2 đến gặp T lấy tiền và đưa cho T 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Sài Gòn bên trong có 03 gói ma túy được hàn kín bằng băng keo, cùng với 02 đoạn ống thủy tinh. Sau khi mua được ma túy T cất giấu ma túy vào túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực đường bê tông thuộc tổ 4, ấp Sóc 5, xã T thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện thu giữ 03 gói ma túy T cất giấu trong túi quần đang mặc. T khai nhận cất giấu số ma túy này chỉ nhằm mục đích để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra Lâm T khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với T cho kết quả dương tính (có sử dụng ma túy).

Căn cứ Kết luận giám định số: 339/2021/GĐ-MT ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 03 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,4510 gam.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ:

- 03 gói ma túy được niêm phong trong một bì thư.

- 01 chai tự chế nắp nhựa màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống hút; 02 đoạn ống thủy tinh dài 20 cm; 01 vỏ thuốc lá hiệu Gài Gòn màu bạc;

- 01 điện thoại hiệu Mastel izi 112, màu đen viền đỏ;

- 01 xe mô tô hiệu WAVE biển kiểm soát 93N2 – 8792

Xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,3798 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chai tự chế nắp nhựa màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống hút; 01 quạt ga màu xanh – vàng; 02 đoạn ống thủy tinh dài 20 cm; 01 vỏ thuốc lá hiệu Gài Gòn màu bạc, là dụng cụ để T cất giấu và sử dụng ma túy. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại hiệu Mastel, là tài sản của Lâm T, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lâm T.

- 01 xe Mô tô hiệu WAVE biển kiểm soát 93N2 – 8792. Qua tra cứu, giám định xác định xe Mô tô trên không được đăng ký trên hệ thống quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; xe không có giấy tờ đăng ký xe. Xe mô tô trên do Lâm T mua lại của người không rõ lai lịch với giá 500.000 đồng sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Về vấn đề dân sự: Vụ án không phát sinh vấn đề dân sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố bảo vệ quan điểm của bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 12/4/2022, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lâm T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm T mức án từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù.

- Đề nghị xử lý vật chứng:

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,3798 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 chai tự chế nắp nhựa màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống

hút; 01 quẹt ga màu xanh – vàng; 02 đoạn ống thủy tinh dài 20 cm; 01 vỏ thuốc lá hiệu Gà Gòn màu bạc, là dụng cụ để T cất giấu và sử dụng ma túy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE biển kiểm soát 93N2 – 8792. Qua tra cứu, giám định xác định xe mô tô trên không được đăng ký trên hệ thống quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; xe không có giấy tờ đăng ký xe. Xe mô tô trên do Lâm T mua lại của người không rõ lai lịch với giá 500.000 đồng sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

- Trách nhiệm dân sự: Không xảy ra.

Bị cáo tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nH dân huyện H, tỉnh Bình Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm T khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 27/12/2021, Lâm T đã mua 03 gói ma túy với số tiền 1.000.000 đồng của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực cầu Sóc 5, xã T về để sử dụng. Khi T đang cất giấu ma túy và điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường bê tông thuộc tổ 4, ấp Sóc 5, xã T thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ 03 gói ma túy có trọng lượng là 0,4510 gam loại Methamphetamine. Bản thân Lâm T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước được Luật hình sự điều chỉnh. Hành vi trên của các bị can Lâm T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 BLHS.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, đi ngược lại đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng ngừa các tội phạm về ma túy, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa

phương, đồng thời là mầm mống của các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người đã thành niên và hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân; Bị cáo có tiền sự: Ngày 15/7/2020 Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 13 tháng. Ngày 08/3/2021 Bị cáo trốn khỏi nơi cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị truy tìm theo Quyết định số 73 ngày 09/3/2021 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo và không muốn rèn luyện bản thân nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với Bị cáo, cần cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội sau này. Tuy nhiên, cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi áp dụng mức hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, hợp tác với các cơ quan tố tụng giải quyết vụ án nên được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Bị cáo khi quyết định hình phạt. Trên cơ sở đó, Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Lâm T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm T mức án từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của Bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Xử lý vật chứng vụ án:

- Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106 – Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,3798 gam, loại Methamphetamine được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 chai tự chế nắp nhựa màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống hút; 01 quạt ga màu xanh – vàng; 02 đoạn ống thủy tinh dài 20 cm; 01 vỏ thuốc lá hiệu Gài Gòn màu bạc, là dụng cụ để T cất giấu và sử dụng ma túy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE biển số 93N2 – 8792. Qua tra cứu, giám định xác định xe mô tô trên không được đăng ký trên hệ thống quản lý phương

tiện giao thông cơ giới đường bộ; xe không có giấy tờ đăng ký xe. Xe mô tô trên do Lâm T mua lại của người không rõ lai lịch với giá 500.000 đồng sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Các vật chứng khác sau khi xem xét, đánh giá tại phiên tòa xác định Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H quá trình điều tra đã xử lý đúng quy định không ai có khiếu nại hay ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý.

Về vấn đề dân sự: Không có nên không đề cập đến.

[5] Về án phí: Bị cáo Lâm T chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lâm T 01(Một) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/12/2021.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy có khối lượng còn lại sau giám định là 0,3798 gam, loại Methamphetamine được niêm phong; 01 chai tự chế nắp nhựa màu đỏ, trên nắp chai có gắn một đoạn ống hút; 01 quẹt ga màu xanh – vàng; 02 đoạn ống thủy tinh dài 20 cm; 01 vỏ thuốc lá hiệu Gài Gòn màu bạc.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE biển số 93N2 – 8792. Qua tra cứu, giám định xác định xe mô tô trên không được đăng ký trên hệ thống quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; xe không có giấy tờ đăng ký xe. Xe mô tô trên do Lâm T mua lại của người không rõ lai lịch với giá 500.000 đồng sử dụng làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Các vật chứng khác sau khi xem xét, đánh giá tại phiên tòa xác định Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H quá trình điều tra đã xử lý đúng quy định không ai có khiếu nại hay ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xử lý.
(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 17/QĐ-VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm

sát nH dân huyện H, tỉnh Bình Phước và theo như mô tả của biên bản giao nhận vật chứng số 0005837 ngày 13/4/2022 giữa cơ quan Hỗ trợ tư pháp và Thi hành án hình sự và chi Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

Các vật chứng khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H xử lý đúng quy định, bị cáo và những người liên quan không ý kiến nên không tiếp tục xử lý.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Lâm T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bị cáo;
- Bộ phận HSNV CA H;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đình Học